

# DU LỊCH XANH Ở THÁI LAN VÀ MỘT SỐ GỢI Ý CHO VIỆT NAM

TRƯƠNG THUẬN YẾN\*

**Tóm tắt:** Việc phát triển du lịch bền vững gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, giữ gìn bản sắc văn hóa cũng như khôi phục và bảo tồn các giá trị vật thể và phi vật thể đang thu hút được sự quan tâm của nhiều quốc gia, tổ chức và cá nhân. Một trong những mô hình phát triển du lịch bền vững không thể không kể đến mô hình Du lịch xanh đã được nhiều quốc gia áp dụng và thành công trong đó có Thái Lan. Bài viết này khái quát mô hình Du lịch xanh ở Thái Lan, phân tích lợi thế, tiềm năng của du lịch Việt Nam, đồng thời đề xuất các giải pháp góp phần phát triển du lịch xanh Việt Nam.

**Từ khóa:** Thái Lan, Việt Nam, Du lịch xanh, phát triển bền vững du lịch.

## 1. Đặt vấn đề

Du lịch xanh là một hình thức du lịch bền vững, tập trung thu hút và tổ chức các chuyến tham quan khám phá đảm bảo xây dựng và khôi phục tài nguyên xanh<sup>(1)</sup>.

Bản chất của du lịch xanh là tổ chức du lịch đến những nơi có điều kiện tự nhiên xanh nguyên sơ, các trang trại tư nhân hoặc khách sạn nông thôn đảm bảo nguyên tắc bảo tồn và phát triển tài nguyên thiên nhiên<sup>(2)</sup>.

Du lịch xanh là loại hình du lịch mang đặc điểm của sự bền vững nhằm đáp ứng nhu cầu du lịch của khách du lịch và người dân địa phương, nhưng vẫn có thể bảo vệ được môi trường tài nguyên tự nhiên và bảo tồn văn hóa địa phương hiệu quả nhất. Như vậy, du lịch xanh bao gồm du lịch bảo

tồn, du lịch vì thiên nhiên, du lịch sinh thái, du lịch nông nghiệp, du lịch cộng đồng... với mục tiêu bảo vệ môi trường sinh thái, trong đó có sự tham gia tích cực của cộng đồng địa phương<sup>(3)</sup>.

Du lịch xanh có vai trò hết sức quan trọng đối với sự phát triển bền vững nói chung và đối với phát triển du lịch bền vững nói riêng. Ngoài ý nghĩa góp phần bảo vệ, gìn giữ và phát triển các giá trị tự nhiên, đa dạng sinh học, văn hóa cộng đồng, sự phát triển của du lịch xanh còn góp phần phát triển kinh tế xã hội, tăng thu nhập, nâng cao nhận thức cho người dân địa phương, đặc biệt là người dân những vùng sâu, vùng xa, nơi có các khu bảo tồn thiên nhiên, các cảnh quan hấp dẫn, những đặc trưng văn hóa cộng đồng đặc sắc và độc đáo. Ngoài ra, du lịch xanh

\* ThS. Trương Thuận Yến, Trường Đại học Hà Tĩnh

còn góp phần vào việc nâng cao dân trí, sức khỏe cộng đồng thông qua các hoạt động giáo dục môi trường, văn hóa lịch sử kết hợp nghỉ ngơi giải trí. Bên cạnh các lợi ích về kinh tế xã hội, du lịch xanh được xem như là giải pháp hiệu quả trong việc giữ gìn, bảo vệ và phát triển môi trường sinh thái thông qua quá trình làm giảm sức ép khai thác nguồn lợi tự nhiên phục vụ nhu cầu của khách du lịch, của người dân địa phương khi tham gia vào hoạt động du lịch.

## 2. Mô hình du lịch xanh tại Thái Lan

Với rất nhiều lợi thế về du lịch, Thái Lan là quốc gia dẫn đầu trong khu vực Đông Nam Á về những ý tưởng làm Du lịch xanh (7 Green Concepts). Tháng 5/2012, Thái Lan được trao giải thưởng của Tổ chức Du lịch Lữ hành châu Á - Thái Bình Dương (PATA) cho chiến dịch 7 Green Concepts. Trong chiến dịch này, Ủy ban Du lịch Thái Lan hướng vào nâng cao nhận thức, hiểu biết về du lịch xanh cho tất cả các thành phần tham gia du lịch, từ các hãng lữ hành, khách sạn, nhà hàng, các điểm vui chơi đến khách du lịch.

Mô hình Du lịch xanh ở Thái Lan bao gồm 7 nội dung chính: i) *Tâm Xanh (Green Heart)*: khuyến khích khách du lịch có trách nhiệm xã hội và ý thức bảo vệ môi trường ở các điểm du lịch; ii) *Hậu cần Xanh (Green Logistics)*: khuyến khích việc sử dụng các phương tiện giao thông thân thiện với môi trường nhằm giảm thiểu các tác động trực tiếp và gián tiếp tới môi trường; iii) *Điểm đến xanh (Green Destinations)*: thúc đẩy việc quản lý các địa điểm du lịch theo hướng có trách nhiệm, tôn trọng môi trường; iv) *Cộng đồng xanh (Green Community)*: hỗ trợ hoạt động du lịch dựa vào cộng đồng ở cả nông thôn và thành thị để nâng cao việc bảo vệ môi trường, truyền thống, lối sống của người

dân bản địa; v) *Hoạt động xanh (Green Activities)*: thúc đẩy các hoạt động du lịch phù hợp với cộng đồng địa phương, tạo điều kiện cho khách du lịch tham gia và trải nghiệm các giá trị văn hóa mà không làm phương hại đến môi trường; vi) *Dịch vụ xanh (Green Service)*: khuyến khích tất cả các nhà cung cấp dịch vụ du lịch tạo ấn tượng ngay từ đầu để tạo ấn tượng và thiện cảm do du khách nhờ vào việc đảm bảo tiêu chuẩn dịch vụ cao kết hợp với tôn trọng và bảo vệ môi trường; vii) *Cộng Xanh (Green Plus)*: khuyến khích trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) thông qua các hoạt động hỗ trợ cộng đồng nơi doanh nghiệp hoạt động; các hoạt động kinh doanh hướng tới các sáng kiến tiết kiệm năng lượng hoặc phát triển các nguồn năng lượng tái tạo và các sản phẩm thân thiện với môi trường<sup>(4)</sup>.

Trên cơ sở đánh giá tiềm năng du lịch của mình, Thái Lan đã quy hoạch các vùng du lịch với các tuyến du lịch trọng điểm phục vụ chiến lược Du lịch xanh. Miền Bắc gồm Chiang Rai, Mae Hong Son, Lampang; miền Trung gồm Prachuap Khiri Khan, Phetchaburi, Samut Sakhon; miền Đông Bắc gồm Nakhon Ratchasima, Surin, Ubon Rachathani; miền Nam gồm Krabi, Surat Thani, Nakhon Si Thammarat. Để hiện thực hóa chiến lược này, Thái Lan đã xúc tiến nhiều mô hình du lịch, bao gồm:

*Du lịch nông nghiệp*: Du lịch nông nghiệp bao gồm nhiều hoạt động liên quan đến nông nghiệp mà du khách có thể tham gia khám phá như: trồng lúa, trồng hoa, rau quả và chăn nuôi. Thông thường, du lịch nông nghiệp kết hợp với du lịch "home-stay". Du khách sống với những người nông dân, quan sát, tham gia vào các hoạt động hàng ngày của họ. Các tour du lịch nông nghiệp ở Thái Lan trải dài từ các khu vực đồi núi ở miền bắc, các vườn cây ăn quả của

Rayong, Chanthaburi đến những làng cá ở miền nam. Một số mô hình du lịch nông nghiệp nổi bật ở Thái Lan bao gồm:

Vườn trái cây Supattra nằm ở tỉnh Rayong, cách Thủ đô Bangkok khoảng hai giờ đi xe ô tô, được mệnh danh là thiên đường của các loại trái cây nhiệt đới. Vườn rộng gần 1.500 ha với trên hai mươi loại trái cây (mít, sầu riêng, bưởi, xoài, măng cụt...), phần còn lại là rừng cao su và nuôi ong lấy mật. Mỗi khu được tổ chức theo một kiểu riêng biệt được mở cửa quanh năm, du khách được phục vụ tận tình chu đáo với những bữa tiệc trái cây, tham quan cây trồng, chụp ảnh lưu niệm...

Vườn phong lan ở tỉnh Nonthaburi có diện tích khoảng 8 ha chuyên trồng giống lan Dindro. Phần lớn, các công việc như tưới nước và phân đều được cơ giới hóa. Điểm đặc biệt là lan ở đây có thân cây rất mập, khỏe mạnh, không có thuốc bảo vệ thực vật cũng như kích thích tăng trưởng nhưng trổ hoa khá đồng loạt. Hằng năm, vườn hoa thu hút một lượng khách đến thăm quan khá lớn.

Nông trại Chokchai (huyện Pak Chong) thuộc tỉnh Nakhon Ratchasima, cách Bangkok 159 km. Nông trại được chia thành hai khu là khu tham quan du lịch và khu tổ chức cắm trại. Trong đó, khu tham quan du lịch hoạt động như một khu chăn nuôi bò sữa. Du khách tới đây được hòa vào không khí trong lành, thưởng thức những sản phẩm từ sữa.

*Du lịch sinh thái:* trong những năm gần đây du lịch sinh thái đã trở thành một loại hình du lịch hấp dẫn du khách ở Thái Lan. Nước này hiện có 79 vườn quốc gia cùng với nhiều khu bảo tồn thiên nhiên. Các vườn quốc gia là nơi sinh sống của nhiều loại thú quý hiếm. Thái Lan đã kết hợp du lịch sinh thái và du lịch mạo hiểm tạo nên sản phẩm độc đáo phục vụ du khách. Tại các vườn

quốc gia ở phía Bắc Trekking là một loại hình du lịch phổ biến trong khi đó tại các vườn quốc gia ở phía Nam thì lặn và tham quan dưới nước lại rất phổ biến. Ngoài ra, khám phá hang động là một loại hình du lịch được nhiều du khách ưa thích. Các điểm du lịch sinh thái nổi bật bao gồm:

Khao Yai, nghĩa là “ngọn núi rộng lớn”, cách Bangkok chỉ hơn 170 km, ấn tượng đầu tiên của du khách khi đặt chân đến mảnh đất yên bình này là những mảng xanh liên tục trải dài trên khắp mọi nẻo đường và bầu không khí trong lành, thoáng đãng. Đến đây, du khách sẽ được trải nghiệm cảm giác mạnh trên những chiếc xe chuyên dụng leo lên đến tận đỉnh núi. Nhờ vậy, du khách sẽ được tận mắt chiêm ngưỡng cả một quần thể thiên nhiên bao la, hùng vĩ cùng hệ động vật phong phú.

Vườn hoa Dasada Flower: đây là vườn hoa có không gian lãng mạn, thơ mộng với nhiều loài hoa, cây cối nằm bên những đồi núi nhấp nhô và hồ nước trong vắt. Đây cũng là nơi để du khách tiếp xúc, tìm hiểu và gần gũi hơn với cuộc sống của người dân bản địa khi trực tiếp tham gia vào công đoạn đóng gói mùng cửa để trồng hoặc hái những cây nấm tươi ngon tại trang trại trồng nấm “Panorama Farm”. Du khách còn có thể tìm hiểu về nơi sản xuất ra những chai rượu vang nhỏ, nhâm nhi những cốc rượu vang thơm nức tại PB Valley Khao Yai Winery.

Khu du lịch Kanchanaburi: nhờ vào lợi thế địa hình thung lũng rộng lớn bao quanh bởi núi đồi và những cánh rừng nguyên sinh cùng ba con sông nổi tiếng Khwae Noi, Khwae Yai, Mae Klong hợp lưu với nhau nên Kanchanaburi có khí hậu mát mẻ quanh năm. Vì thế nơi đây rất thích hợp cho các hoạt động vui chơi giải trí gắn liền với sông nước thú vị như vượt thác, tắm thác giữa đại ngàn núi rừng bao

la với phương pháp massage bằng nước rất thú vị. Bên cạnh đó, Kanchanaburi còn thu hút du khách với trải nghiệm hoàn toàn độc đáo, mới lạ trên lưng những chú voi khổng lồ để du ngoạn cảnh sắc. Ngoài ra, ở đây còn đặc trưng bởi cây cầu bắc ngang qua sông Kwai, sở hữu nét đẹp thiên nhiên với rất nhiều đập, hồ...

*Du lịch cộng đồng:* là một xu hướng trải nghiệm du lịch mới, đầy trách nhiệm và mang lại lợi ích cho cả khách du lịch, hoạt động điều hành du lịch lẫn người dân bản địa. Du lịch cộng đồng mang lại cho du khách những trải nghiệm về cuộc sống của người dân bản địa trong khi người dân bản địa được tham gia trực tiếp vào các hoạt động du lịch và chịu trách nhiệm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường và văn hóa địa phương. Du lịch cộng đồng giúp tạo việc làm, nâng cao thu nhập, bảo vệ di sản, thúc đẩy bình đẳng. Một số sản phẩm du lịch dựa vào cộng đồng đáng chú ý bao gồm: Bản Ko Klang, huyện Muang, tỉnh Krabi tạo ra một sản phẩm du lịch bằng cách trình bày cách sống của người dân địa phương; Tại Local Alike, người dân địa phương tham gia vào việc thiết kế các chuyến đi và các hoạt động để du khách có thể trải nghiệm như dân địa phương.

Trong các nước Tiểu vùng sông Mekong, Thái Lan không phải là nước có lợi thế lớn nhất về tài nguyên và các nguồn lực để phát triển các mô hình du lịch. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, trong những năm qua, nhờ áp dụng các chính sách du lịch hiệu quả, Thái Lan đã trở thành một trong những nước dẫn đầu về du lịch, nhất là về phát triển các mô hình Du lịch xanh. Thành công của mô hình Du lịch xanh của Thái Lan là có thể là ví dụ đáng tham khảo cho việc phát triển du lịch của các nước trong khu vực hiện nay, trong đó có Việt Nam.

### 3. Lợi thế và tiềm năng của du lịch Việt Nam

Việt Nam nằm trong vành đai khí hậu nhiệt đới gió mùa, với  $\frac{3}{4}$  diện tích là địa hình đồi núi và cao nguyên, đường bờ biển dài 3.260 km, hơn 4.000 hòn đảo lớn nhỏ, có sự đa dạng sinh học khá cao, cũng như các hệ sinh thái đặc trưng. Về hệ sinh thái tự nhiên, Việt Nam có một số hệ sinh thái đặc trưng gồm hệ sinh thái san hô ở Việt Nam khá giàu về thành phần loài, tương đương với các khu vực giàu san hô khác ở Tây Thái Bình Dương; hệ sinh thái đất ngập nước ở các vùng có những đặc thù riêng, trong đó nổi bật là các hệ sinh thái ngập mặn ven biển trải dài dọc bờ biển từ Móng Cái đến Mũi Nai. Hệ sinh thái vùng cát ven biển của Việt Nam đa dạng với 60 vạn ha, tập trung chủ yếu ở ven biển miền Trung (30% tổng diện tích). Các nhóm hệ sinh thái cát hình thành trên các loại cát khác nhau, bao gồm hệ sinh thái vùng cồn cát trắng vàng, hệ sinh thái vùng đất cát biển, hệ sinh thái vùng đất cát đỏ... Hệ sinh thái rừng nhiệt đới với nét đặc trưng là hệ thống các khu rừng đặc dụng là nơi lưu trữ các nguồn gen quý của nước ta phân bố ở khắp từ Nam ra Bắc, từ đất liền tới các hải đảo.

Việt Nam cũng là nơi hội tụ của 54 dân tộc anh em, mỗi một dân tộc đều có truyền thống lịch sử, đặc trưng văn hóa, phong tục tập quán, trang phục truyền thống, ngôn ngữ riêng tạo nên sự đa dạng của văn hóa và sự giao thoa của các nền văn hóa trong cộng đồng dân cư nên Việt Nam có nhiều điều kiện phát triển Du lịch xanh. .

Chỉ tính riêng về các di tích ở Việt Nam, trong số khoảng 40.000 di tích hiện có thì hơn 2.500 di tích được Nhà nước chính thức xếp hạng. Tiêu biểu nhất là cố đô Huế, thành phố cổ Hội An, thánh địa

Mỹ Sơn... Ngoài các di tích lịch sử, văn hoá, cách mạng, nhiều nghề thủ công truyền thống với kỹ năng độc đáo, nhiều lễ hội gắn liền với các sinh hoạt văn hoá, văn nghệ dân gian đặc sắc của cộng đồng 54 dân tộc cùng với những nét riêng, tinh tế của nghệ thuật ẩm thực được hoà quyện, đan xen trên nền kiến trúc phong cảnh có giá trị triết học phương Đông đã tạo cho Việt Nam sức hấp dẫn về du lịch.

Mặc dù có tiềm năng rất lớn song việc phát triển Du lịch xanh ở Việt Nam mới ở giai đoạn đầu. Đối với nhiều nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam, Du lịch xanh còn là loại hình du lịch mới cả về khái niệm lẫn tổ chức quản lý và khai thác tài nguyên phục vụ cho mục đích du lịch. Công tác nghiên cứu, điều tra cơ bản và quy hoạch phát triển Du lịch xanh còn hạn chế. Nhiều địa phương, nhiều công ty lữ hành đã cố gắng xây dựng một số chương trình, tuyến du lịch mang sắc thái của Du lịch xanh song quy mô và hình thức còn đơn điệu, mờ nhạt, sản phẩm và đối tượng thị trường còn chưa rõ nên ít có khả năng thu hút khách. Mặt khác, việc đào tạo nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ điều hành quản lý, hướng dẫn viên du lịch xanh còn chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển. Do nhu cầu thị trường, Việt Nam cũng đã có các mô hình du lịch như tham quan, nghiên cứu ở một số khu vườn quốc gia (Cát Bà, Cúc Phương, Ba Bể, Nam Cát Tiên, Tam Nông, U Minh...); thám hiểm, nghiên cứu vùng núi cao như Fansipan; tham quan miệt vườn, sông nước đồng bằng sông Cửu Long; lặn biển (Hạ long – Cát Bà, Nha Trang...), thám hiểm hang động (Phong Nha, Thiên Cung), du lịch cộng đồng gắn với làng cổ Phước Tích (Thừa Thiên Huế...), khám phá làng chài bằng thuyền nan (Quảng Ninh)...tuy nhiên, kết quả vẫn chưa được như mong muốn.

Thực tế phát triển du lịch cả nước thời gian qua cho thấy, số lượng du khách tham gia các loại hình du lịch xanh ở Việt Nam còn rất hạn chế. Phần lớn du khách đến các vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên là từ các nước Tây Âu, Bắc Mỹ, Australia. Khách nội địa chủ yếu là sinh viên, học sinh, cán bộ nghiên cứu. Trong số khách du lịch quốc tế đến Việt Nam hàng năm chỉ có khoảng 5- 8% tham gia vào tour du lịch sinh thái- tự nhiên và khoảng 40- 45% tham gia vào các tour du lịch sinh thái- nhân văn (năm 2015).

#### **4. Một số giải pháp phát triển Du lịch xanh ở Việt Nam**

Từ những thành quả mà du lịch Thái Lan đã và đang đạt được, chúng ta có thể rút ra một số bài học tham khảo, đồng thời là những giải pháp cho việc phát triển mô hình du lịch này ở Việt Nam, cụ thể như sau:

*Thứ nhất*, cần nâng cao ý thức của người dân trong việc bảo vệ môi trường tự nhiên, tài nguyên nhân văn, hướng mọi người vào Du lịch xanh.

*Thứ hai*, cần đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, làm du lịch xanh không chỉ là đưa ra những sản phẩm du lịch dựa trên nguồn tài nguyên sẵn có mà còn sáng tạo ra các sản phẩm du lịch thân thiện với môi trường, mang đặc trưng văn hóa vùng miền, đảm bảo tính độc đáo và đặc sắc của cộng đồng dân cư. Xây dựng hệ thống sản phẩm chất lượng, đặc sắc, đa dạng và đồng bộ, có giá trị gia tăng cao; Tránh tổ chức dàn trải, tràn lan, trùng lặp, địa phương nào cũng phát triển một sản phẩm, cần tạo điểm nhấn riêng cho mỗi địa phương, hình thành hệ thống khu, tuyến điểm du lịch trải dài có tính chất vừa khác biệt, vừa bổ sung cho nhau.

*Thứ ba*, quan tâm phát triển hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật. Với mô hình Du lịch xanh cần quy hoạch không gian công cộng gắn với tự nhiên, tránh bê tông, cốt thép hóa các danh thắng, di tích văn hóa, lịch sử, đặc biệt cần quan tâm đến hạ tầng giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của du khách; xây dựng mạng lưới thông tin truyền thông, đáp ứng nhu cầu liên lạc cho khách khi đến tham quan.

*Thứ tư*, tăng cường công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng lẫn chất lượng trong đó chú ý phát triển nguồn nhân lực địa phương, có thể đào tạo để chính những người dân địa phương trở thành những hướng dẫn viên, những người phục vụ du lịch chuyên nghiệp.

*Thứ năm*, đẩy mạnh công tác xây dựng hình ảnh, tạo thị trường quảng bá, giới thiệu các sản phẩm du lịch xanh, xây dựng thương hiệu du lịch xanh; phân loại nhu cầu khách du lịch nhằm phục vụ tốt nhất cho từng loại khách; đẩy mạnh xúc tiến, giới thiệu sản phẩm du lịch theo hướng chuyên nghiệp.

*Thứ sáu*, đối với các cơ quan nhà nước cần có các chính sách hỗ trợ, phát triển các mô hình du lịch xanh, quan tâm đến việc bảo tồn, gìn giữ tài nguyên trong quá trình phát triển du lịch; đặt các trụ sở ở nước ngoài nhằm phục vụ công tác quảng bá, hợp tác, phát triển du lịch giữa các nước trong khu vực cũng như quốc tế.

*Thứ bảy*, quy hoạch tổng thể du lịch, xây dựng các tuyến, điểm du lịch chuyên phục vụ du lịch xanh, ban đầu có thể theo mô hình 7 Green Concept ở Thái Lan; phát huy thế mạnh và tăng cường liên kết giữa các địa phương, vùng để hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng của tuyến du lịch theo từng vùng./.

## CHÚ THÍCH

1. Lukichev A.B(2011), *Bản chất của bền vững và du lịch sinh thái*, Tạp chí du lịch sinh thái Liên bang Nga.- 1. - tr 3-6.
2. Kutuzov A.V.(2002), *Vai trò của du lịch sinh thái trong việc hình thành một hệ thống nguyên tắc mới về môi trường*, Kỷ yếu Hội nghị quốc tế lần thứ 13 của nhà khoa học trẻ từ ngày 26-30 tháng 12 năm 2002 “Con, tự nhiên, xã hội và các vấn đề thực tế”. - St. Petersburg. - trang. 719.
3. Rani Yxichayacun (2003), *Du lịch thế giới và phát triển du lịch Thái Lan theo chuẩn quốc tế*, Tập huấn chiến lược phát triển du lịch cộng đồng bền vững, trang 124-127. NXB Bangkok, Thái Lan.
4. <http://7greens.tourismthailand.org/en.html>.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Department of Tourism. Project: Promote and Develop Green Tourism 2014. Thailand
2. Kutuzov A.V.(2002). Vai trò của du lịch sinh thái trong việc hình thành một hệ thống nguyên tắc mới về môi trường // Kỷ yếu Hội nghị quốc tế lần thứ 13 của nhà khoa học trẻ từ ngày 26-30 tháng 12 năm 2002 “Con, tự nhiên, xã hội và các vấn đề thực tế”. - St. Petersburg. - tr 719.
3. Lukichev A.B(2011). Bản chất của bền vững và du lịch sinh thái // Tạp chí du lịch sinh thái Liên bang Nga.- No 1. - tr 3-6.
4. Rani Yxichayacun (2003). Du lịch thế giới và phát triển du lịch Thái Lan theo chuẩn quốc tế// Tập huấn chiến lược phát triển du lịch cộng đồng bền vững, trang 124-127. NXB Bangkok, Thái Lan.
5. Tổng cục du lịch, Tài nguyên du lịch Việt Nam, <http://www.vietnamtourism.com/index.php/about/items/2839>.
6. Tổng cục du lịch Thái Lan, Báo cáo Du lịch 2016.
7. Trần Văn Hùng, *Phát triển du lịch xanh ở Việt Nam*, Giáo dục và thời đại, <http://giaoducthoidai.vn/kinh-te-xa-hoi/phat-trien-du-lich-xanh-viet-nam-62184.html>.
8. <http://7greens.tourismthailand.org/en.html>.